

Thành phố B, ngày 10 tháng 10 năm 2019

Số: 1678/2019/QĐST-VHNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 8, 9, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2257/2019/TLST-VHNGĐ, ngày 02/10/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Hoàng Thị Yến Nh, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 28/91, khu phố 13, phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Anh Nguyễn Công Kh, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 192/10, phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Yến Nh và anh Nguyễn Công Kh tự nguyện kết hôn với nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường 9, quận G, thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/5/2015 nên căn cứ Điều 8 và 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nay chị Nh và anh Kh xác định vợ chồng có mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng My A, sinh ngày 30/11/2017. Ly hôn, chị Nh và anh Khương thống nhất giao cháu A cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí: Chị Hoàng Thị Yến Nh và anh Nguyễn Công Kh mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ

vào số tiền 300.000đ chị Nh và anh Kh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000769 ngày 02/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Yến Nh, sinh năm 1989 và anh Nguyễn Công Kh, sinh năm 1987 thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Hoàng Thị Yến Nh và anh Nguyễn Công Kh, giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng My A, sinh ngày 30/11/2017 cho chị Hoàng Thị Yến Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Kh được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản anh Kh thực hiện quyền này. Trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền xin thay đổi vị trí nuôi con, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị Hoàng Thị Yến Nh và anh Nguyễn Công Kh mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị Nh và anh Kh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000769 ngày 02/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS Tp.B;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Đào